

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 49/2021/ HS-ST
Ngày 29-04-2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tươi

Bà Hoàng Thị Kin Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh T, sinh năm 1993 tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Lữ đoàn 202, quân đoàn 1, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn R, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình; là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam bị đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 03-03-2021; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc A và bà Vũ Thị C; có vợ Bùi Thị Hương Qu và 2 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11-01-2021 đến ngày 16-01-2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Vũ Văn T1, sinh năm 1958; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Mạnh T là người nghiện ma túy. Ngày 11-01-2021 Đến Bệnh viện Sản nhi tỉnh Ninh Bình thuộc phố Đ, phường T, thành phố N để chăm vợ đẻ. Khoảng 15 giờ 30 ngày 11-01-2021, T dùng 01 chiếc điện thoại di động Iphone lắp sim khuyến mại gọi điện cho 01 người thanh niên tên D là bạn bè quen biết xã hội với Thế, hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng, D đồng ý và hẹn gặp tại cổng tại Bệnh viện Sản nhi tỉnh Ninh Bình. Khoảng 16 giờ cùng ngày, D đi taxi đến cổng bệnh viện và gặp T, T lên xe taxi của D đang ngồi và đưa D 200.000 đồng, D cầm tiền và đưa cho T 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các chất dạng tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy T cầm bỏ vào túi áo bên trái và đi vào trong bệnh viện còn D đi taxi về luôn. Cùng lúc này Tổ công tác công an phường Ninh Sơn phối hợp với Công an phường Nam Thành đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện thấy T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, thấy vậy T đã tự giác lấy ở trong túi áo bên trái đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận đây là ma túy vừa mua của D với mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra T còn giao nộp 01 coóng thủy tinh màu trắng để sử dụng ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong gói ma túy vừa thu giữ của T vào trong phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Sau đó đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Nam Thành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng trong 01 gói nhỏ thu giữ của Vũ Mạnh T kết quả: khối lượng chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,350 gam ký hiệu M1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 121 ngày 14-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,3445 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, có số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15-05-2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định bao gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2236 gam là ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Mạnh T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 02-04-2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Vũ Mạnh T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11-01-2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine trong mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0,2236 gam và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, 01 coóng bằng thủy tinh.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Vũ Mạnh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo T đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Vũ Mạnh T đúng như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 11-01-2021, tại khu vực trước cổng Bệnh viện sản nhi tỉnh Ninh Bình thuộc phố Đ, phường T, thành phố N, Vũ Mạnh T có hành vi cất giữ trái phép 0,3445 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện, bắt giữ.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi cất giữ trái phép 0,3445 gam Methamphetamine của bị cáo T đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội

phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ mà còn là nguyên nhân phát sinh của nhiều tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo đã tự thú về hành vi cất giấu ma túy trên người, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo T một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T phạm tội để phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy: Quá trình điều tra T khai nhận khoảng 16 giờ ngày 11-01-2021 D đi taxi đến cổng Bệnh viện Sản nhi tỉnh Ninh Bình bán ma túy cho T. Tuy nhiên T không nhớ số điện thoại, không biết địa cụ thể của D và không nhớ hãng taxi, biển số xe taxi nên không có căn cứ để điều tra xác minh.

Quá trình điều tra, ban đầu T khai nhận D nhờ T chuyển ma túy cho Phạm Văn H sinh năm 2001, hiện đang công tác tại trung đội 1, đại đội 14, lữ đoàn 202, quân đoàn 1, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nhưng H khai nhận không nhờ và không biết việc D đưa ma túy cho Thế. Sau đó T thay đổi lời khai và khai nhận T mua ma túy của D để sử dụng không liên quan đến H, do đó không có căn cứ để xử lý đối với Phạm Văn H.

[5] Về xử lý vật chứng và án phí:

5.1. Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là số Methamphetamine trong mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0,2236 gam và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định”; 01 vỏ túi ni lon cùng phong bì thư ký hiệu A1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2; 01 coóng bằng thủy tinh được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

5.2. Về án phí: Bị cáo T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11-01-2021.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,2236 gam Methamphetamine trong mẫu ký hiệu M1 và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định”; 01 vỏ túi ni lon cùng phong bì ký hiệu A1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2; 01 coóng bằng thủy tinh được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2.

(Vật chứng đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-04-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Mạnh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29-04-2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THA DS thành phố Ninh Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan THAHS Công an thành phố Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Phương